

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**HUYỆN PH**  
**TỈNH HẬU GIANG**

Bản án số:46/2023/HS-ST

Ngày: 14 - 7 - 2023

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PH, TỈNH HẬU GIANG**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Liêm.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông: Nguyễn Văn Dương;

2. Ông: Phan Công Điện.

***-Thư ký phiên tòa:*** Ông Phan Công Trện – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện PH, tỉnh Hậu Giang.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PH, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Hoài Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện PH, tỉnh Hậu Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2023/HSST ngày 02 tháng 6 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2023/QĐXXST-HS, ngày 30 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

*Họ và tên:* **Nguyễn Thị Kiều Th**, sinh năm 1993, tại PH, Hậu Giang. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp T, xã B, huyện PH, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông (Không xác định) và bà Nguyễn Thị Kiều Tr; bị cáo có chồng (Không xác định) và hai người con: Lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đầu thú và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15 tháng 02 năm 2023 đến nay, bị cáo có mặt.

***- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Nguyễn Ngọc Nh, sinh năm 1995. Nơi đăng ký thường trú:101/18/21, ấp 4, xã Đ, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở: 82/22R, ấp X 3, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác (người làm chứng):* Tsoi Hữu P, sinh năm 1977. Nơi đăng ký thường trú: 591/4/18 B, Phường x, Quận y, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở: Số 92A, ấp 6, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thông qua mạng xã hội Facebook, bị cáo Nguyễn Thị Kiều Th biết được có nhiều đối tượng có nhu cầu mua tài khoản ngân hàng, nên bị cáo Th đã mở nhiều tài khoản ngân hàng bán cho các đối tượng lấy tiền tiêu xài cá nhân hoặc bị cáo Th sử dụng số tài khoản để giao dịch. Để mở được nhiều tài khoản ngân hàng thông qua hình thức mở trực tuyến, bị cáo Th sử dụng giấy chứng minh nhân dân của người khác (Mua, nhét trong nhà trọ), sau đó bị cáo gỡ bỏ ảnh trong giấy chứng minh nhân dân, dán ảnh của bị cáo vào rồi đăng ký mở tài khoản tại các ngân hàng. Cụ thể:

- Vào ngày 18/5/2022, bị cáo Nguyễn Thị Kiều Th sử dụng giấy chứng minh nhân dân số 341825241 tên Nguyễn Thị H, sinh ngày 10/3/1995, ngụ phường T, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp, cấp ngày 01/6/2012, sau đó bị cáo Th gỡ bỏ ảnh của Hương, dùng ảnh của bị cáo dán vào giấy chứng minh để đăng ký mở tài khoản tại Ngân hàng Thương mại cổ phần công thương Việt Nam, viết tắt Vietinbank.

- Ngày 20/8/2022, bị cáo tiếp tục sử dụng giấy chứng minh tên Nguyễn Thị H để đăng ký mở tài khoản tại Ngân hàng thương mại cổ phần phát triển Thành phố Hồ Chí Minh, viết tắt HDBank.

- Vào ngày 30/9/2022, bị cáo Nguyễn Thị Kiều Th sử dụng giấy chứng minh nhân dân số 025310211 tên Nguyễn Ngọc Nh, sinh ngày 03/3/1995, ngụ tại xã Đ, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh, cấp ngày 01/6/2010, sau đó bị cáo Th gỡ bỏ ảnh của Nhân, dùng ảnh của bị cáo dán vào giấy chứng minh để đăng ký mở tài khoản tại Ngân hàng Thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam, viết tắt BIDV.

Ngoài ra, bị cáo Th thừa nhận sử dụng giấy chứng minh nhân dân tên Phan Ngọc H, sinh năm 1994 ngụ Phường a, Quận b, Thành phố Hồ Chí Minh đăng ký mở tài khoản ngân hàng bán cho người mua. Sử dụng giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Ngọc Nh mở 02 tài khoản của ngân hàng Kiên Long (Bán lại với số tiền 300.000 đồng, nhưng không nhớ người mua) và ngân hàng SeaBank (Bán với số tiền 400.000 đồng cho người tên Dung ở quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh).

Minh). Sử dụng giấy chứng minh nhân dân tên Phan Ngọc H đăng ký mở 03 tài khoản của ngân hàng Agribank, SCB (Ngân hàng Sài Gòn), Eximbank. Đối với nội dung này bị cáo Th thừa nhận, tuy nhiên quá trình điều tra đã không thu thập được hồ sơ đăng ký mở tài khoản tại các ngân hàng trên nên không đủ căn cứ xử lý. Vào ngày 15/02/2023 bị cáo Nguyễn Thị Kiều Th đến Công an tỉnh Hậu Giang đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

*Tại phiên tòa lời khai, lời trình bày ý kiến của những người được xét hỏi, thẩm tra gồm:*

- Bị cáo Nguyễn Thị Kiều Th: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu trên. Bị cáo Th xác định 01 (Một) thẻ Căn cước Công dân số 093193002645 mang tên Nguyễn Thị Kiều Th, sinh ngày 06/9/1993, nơi thường trú: Ấp T, B, PH, Hậu Giang. Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội. Cấp ngày: 17/9/2019 là căn cước giả và 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO Reno6, màu đen là chỉ để phục vụ sinh hoạt hàng ngày, không dùng vào hành vi phạm tội. Đồng thời, các thẻ ATM của bị cáo thì không còn tiền trong tài khoản.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt nên không có lời trình bày:

Bản cáo trạng số 48/CT-VKS-HS, ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện PH, tỉnh Hậu Giang truy tố bị cáo **Nguyễn Thị Kiều Th** về “*Tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” theo điểm b khoản 2 Điều 341 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PH giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 341, Điều 3, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Kiều Th** từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị trao trả các công cụ không liên quan đến hành vi phạm tội. Tịch thu sung hủy hoặc tiêu hủy các công cụ có liên quan đến hành vi phạm tội. Trao trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp.

Bị cáo **Nguyễn Thị Kiều Th** tự bào chữa: Không tranh luận, không bào chữa gì với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo **Nguyễn Thị Kiều Th**: Trong thời gian bị tạm giam, bị cáo ăn năn về việc làm sai của bản thân và xin được giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm hòa nhập cộng đồng, làm lại người tốt.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện PH, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện PH, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa: Bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về mặt khách quan: Bị cáo Th có hành vi tháo gỡ, cắt dán ảnh vào các loại giấy tờ của tổ chức khác là đã xâm phạm đến hoạt động đúng đắn bình thường của tổ chức trong việc quản lý, mục đích nhằm lừa dối tổ chức khác và lừa dối công dân. Đây là dấu hiệu cấu thành cơ bản của tội này, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và khi thực hiện hành vi bị cáo có năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo đủ các yếu tố cấu thành tội phạm về mặt khách thể, chủ thể, khách quan, chủ quan.

[3] Xét hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội; lời thừa nhận của bị cáo phù hợp với lời trình bày tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó đủ cơ sở kết luận: Vào các ngày 18/5/2022, 20/8/2022 và ngày 30/9/2022, bị cáo Nguyễn Thị Kiều Th sử dụng giấy chứng minh nhân dân của Nguyễn Ngọc Nh, Nguyễn Thị H, sau đó bị cáo gỡ ảnh của Nh và H, dán ảnh của bị cáo vào để đăng ký mở tài khoản các ngân hàng BIDV, Vietinbank và HDBank nhằm mục đích bán cho các đối tượng có nhu cầu mua thông qua mạng xã hội Facebook để thu lợi bất chính hoặc sử dụng tài khoản để giao dịch. Khi thực hiện hành vi sử dụng tài liệu giả, bị cáo Th có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của bản thân nhưng vì mục đích thu lợi bất chính mà bị cáo Th vẫn cố ý thực hiện. Hành vi trên của bị cáo Th đủ yếu tố cấu thành tội sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức với tình tiết định khung hình phạt là phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm b khoản 2, Điều 341 Bộ luật hình sự.

[3.1] Hành vi trên đây của bị cáo Nguyễn Thị Kiều Th là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sự hoạt động đúng đắn bình thường của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính Nhà nước về tài liệu hoặc giấy tờ khác. Do đó, buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình đã gây ra. Thực tế, việc sử dụng công nghệ để phạm tội diễn biến ngày một gia tăng, gây hoang mang, lo lắng, mất lòng tin trong nhân dân, nên cần có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tự đầu thú, các tình tiết này được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng tách nhiệm hình sự. Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên được xem là có nhân thân tốt.

[5] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nên có căn cứ chấp nhận.

[6] *Vật chứng trong vụ án*: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các công cụ, phương tiện liên quan đến hành vi phạm tội mà không còn giá trị sử dụng sẽ tịch thu tiêu hủy. Các công cụ, phương tiện liên quan đến hành vi phạm tội mà còn giá trị sử dụng sẽ tịch thu sung quỹ. Các công cụ, phương tiện không liên quan hành vi phạm tội sẽ được trả lại bị cáo.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo luật định. *Vì các lẽ trên*;

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Thị Kiều Th phạm tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”.

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 341, Điều 3, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kiều Th **02 (hai) năm tù**. Thời hạn phạt tù kể từ ngày 15 tháng 02 năm 2023.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015. Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (Một) khuôn đựng SIM điện thoại Viettel có ghi số thuê bao 0344556254, đã qua sử dụng.

+ 01 (Một) thẻ Căn cước Công dân số 093193002645 mang tên Nguyễn Thị Kiều Th, sinh ngày 06/9/1993, nơi thường trú: Ấp T, B, PH, Hậu Giang. Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội. Cấp ngày: 17/9/2019.

+ 01 (Một) bản photo Giấy chứng minh nhân dân số 025310211 mang tên Nguyễn Ngọc Nh, sinh ngày 03/03/1995, Nơi thường trú: 101/18/21 ấp 4, Đ, H, TP. Hồ Chí Minh.

+ 01 (Một) Giấy chứng minh nhân dân số 251167889 mang tên Nguyễn Quốc Sơn, sinh ngày 06/12/1999. ĐKTT: T, xã L, TP. B, Lâm Đồng. Cấp ngày 15/7/2015. Nơi cấp: Công an tỉnh Lâm Đồng.

+ 01 (Một) Giấy chứng minh nhân dân số 025312440 mang tên Phan Ngọc H, sinh ngày 24/3/1994. ĐKTT: 385 U, P.a, Quận b, TP. Hồ Chí Minh. Cấp ngày 26/5/2010. Nơi cấp: Công an Thành phố Hồ Chí Minh, đã bị gỡ ảnh dán trên CMND.

+ 01 (Một) Giấy chứng minh nhân dân số 024964560 mang tên Phạm Ngọc Minh, sinh ngày 09/12/1968. ĐKTT: 500/135/75 KP7, P. H, Quận c, TP. Hồ Chí Minh. Không có mặt phía sau, ảnh dán CMND bị rời ra.

+ 01 (Một) Giấy chứng minh nhân dân số 341825241 mang tên Nguyễn Thị H, sinh ngày 10/3/1995. ĐKTT: Đ, T, TP. C, Đồng Tháp. Cấp ngày: 01/6/2012. Nơi cấp: Công an tỉnh Đồng Tháp, đã bị gỡ ảnh dán trên CMND.

+ 01 (Một) Thẻ ATM của Ngân hàng Vietinbank số 9704150261517562 mang tên NGUYEN T KIEU TH.

+ 01 (Một) Thẻ ATM của Ngân hàng BIDV số 5119570588580109 mang tên NGUYEN THI KIEU TH.

+ 01 (Một) Thẻ ATM của Ngân hàng Bắc Á số 9704099006256285 mang tên NGUYEN THI KIEU TH.

+ 01 (Một) Thẻ ATM của Ngân hàng VP Bank số 4541190929799549 mang tên NGUYEN THỊ KIỀU TH.

+ 01 (Một) Thẻ ATM của Ngân hàng TP Bank số 4665849209773744 mang tên NGUYEN THI KIEU TH.

+ 01 (Một) Phiếu ghi số tài khoản của Ngân hàng Á Châu, số tài khoản 60919938, chủ tài khoản: Nguyễn Thị Kiều Th.

Tịch thu sung quỹ: 01 (Một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG A8 Plus, màu tím, số IMEI1: 355113090854391, số IMEI2: 355114090854399, bị nứt phía sau lưng điện thoại, có gắn 02 SIM.

Trao trả lại bị cáo Nguyễn Thị Kiều Th:

+ 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO Reno6, màu đen, số IMEI1: 864647055324456, số IMEI2: 864647055324449, bị nứt phía sau lưng điện thoại, có gắn 02 SIM, SIM1 là số thuê bao 0908335176; SIM2 là số thuê bao: 0344556254.

+ 01 (Một) thẻ Căn cước Công dân số 093193002645 mang tên Nguyễn Thị Kiều Th, sinh ngày 06/9/1993, nơi thường trú: Ấp T, B, PH, Hậu Giang. Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội cấp ngày 14/8/2021.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2, Điều 135 và khoản 2, Điều 136 Bộ Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, buộc bị cáo Nguyễn Thị Kiều Th phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng thi hành án theo qui định tại Điều 6,7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định của Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp t. Hậu Giang;
- VKSND H.PH ;
- Công an H.PH;
- Bị cáo;
- Người có QLVN liên quan;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu

**Nguyễn Thanh Liêm**